

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 221/2018/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 25 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 258/2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2018 về việc công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị Thu N;

Địa chỉ: Tổ 01B, Ngõ L, phường K, thành phố L tỉnh Lào Cai.

Anh Nguyễn Phương N;

Địa chỉ: Tổ 01B, Ngõ L, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17/10/2018 người yêu cầu tự nguyện thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N tự nguyện kết hôn ngày 08/8/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống hạnh phúc được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do vợ, chồng luôn bất đồng quan điểm, hai người sống không có sự yêu thương nhau, chia sẻ, anh Nam không có ý thức chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng luôn xảy ra cãi vã lẫn nhau. Khi mâu thuẫn xảy ra nội, ngoại hai bên gia đình đã can thiệp hòa giải nhưng cuộc sống chung vẫn không hạnh phúc. Chị

Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N đã sống ly thân từ tháng 08 năm 2018 không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm lẫn kinh tế. Nay, xét thấy cuộc sống chung vợ chồng không còn hạnh phúc, hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung và tài sản chung: Trong thời gian chung sống chị Nga và anh Nam chưa có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N mỗi người phải chịu 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005529 ngày 11 tháng 10 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Chị Nguyễn Thị Thu N và anh Nguyễn Phương N đã nộp đủ tiền lệ phí việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh (1);
- VKSND TP (2);
- THADSTP (1);
- Người yêu cầu (2);
- UBND P. Kim Tân, TP Lào Cai, Tỉnh Lào Cai (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

